

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN**
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
Bản án số 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày 28/01/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v “ *Tranh chấp về ly hôn,
nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Lộc
2. Bà Nguyễn Thị Di

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Trí – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền- Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 28 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 221/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Lệ D, sinh năm 1984

Địa chỉ: 1009 Huỳnh Tấn Phát, tổ 8, khu phố 1, phường P, thành phố B tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Có mặt

- Bị đơn: Ông Huỳnh Thế Ph, sinh năm 1987

Địa chỉ: 69/18 Võ Thị Sáu, khu phố L, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/5/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lệ D trình bày:

- Về hôn nhân: Vào năm 2010 bà D và ông Ph chung sống vợ chồng, có tổ chức đám cưới, chung sống tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2012 ở UBND phường Ph, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng ý kiến, thường hay gây gổ. Bà D tự nuôi dưỡng, chăm sóc con chung còn ông Ph không quan tâm, không phụ giúp. Bà D và ông Ph không

còn tình cảm gì với nhau nữa vì vậy đã ly thân được khoảng 05 năm(từ năm 2013 đến nay).Tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc vì vậy bà D đề nghị Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Ph.

- Về con chung: Bà D và ông Ph có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Th Ng, sinh ngày 02/12/2011, hiện nay bà D đang trực tiếp nuôi con, ly hôn bà D yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

** Đối với ông Huỳnh Thế Ph: Ông Huỳnh Thế Ph, sinh năm 1987, hiện đang cư trú sinh sống tại 69/18 khu phố L, thị trấn L, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, trong suốt quá trình tố tụng vắng mặt vì vậy không có lời trình bày.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình tố tụng và nội dung giải quyết vụ án: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn không chấp hành đúng về quy định của pháp luật tố tụng dân sự, không tham gia hòa giải, không tham gia phiên tòa. Ông Ph đã được triệu tập tham gia phiên tòa lần 2 vắng mặt không vì lý do khách quan vì vậy đề nghị xét xử vắng mặt ông Ph. Về nội dung, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà D, bà D được nuôi con, cấp dưỡng không xét đến, tài sản và nợ không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] -Về tố tụng: Bà Dyêu cầu giải quyết ly hôn,nuôi con do vậy quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp ly hôn,nuôi con theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Ph vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng, vì vậy căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Ph.

[2]- Về hôn nhân: Bà Dvà ông Ph chung sống năm 2010, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, do vậy hôn nhân giữa bà D và ông Ph là hợp pháp.

Về mâu thuẫn: Sau khi cưới bà D và ông Ph sinh sống tại Phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa(chung sống cùng cha mẹ bà D), do mâu thuẫn giữa bà D và ông Ph trong sinh hoạt, chăm sóc gia đình, bà D cho rằng ông Ph hay đi chơi, nhậu nhẹt, không quan tâm đến vợ con. Bà D và gia đình nhắc nhở nhiều lần nhưng ông Ph không thay đổi. Sống với nhau được khoảng 01 năm 06 tháng thì ông Ph và bà D không sống chung với nhau, ông Ph về sinh sống tại khu phố Long Nguyên, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền, sống cùng gia đình ông Ph còn bà D nuôi con sống chung với cha mẹ mình. Vợ chồng ly thân hơn 05 năm, trong khoảng 05 ly thân cũng có nói chuyện nhưng vợ chồng không hòa hợp trở lại chung sống với nhau, ông Ph cũng không thay đổi, không quan tâm đến vợ con, bà D phải một mình nuôi dưỡng con chung. Lời trình bày của bà Ph phù hợp với nội dung xác minh tại khu phố L, thị trấn L, huyện Long Điền theo đó

ông Ph và bà D không còn sống chung với nhau, con chung do bà Diễm nuôi dưỡng. Trong suốt quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt cho ông Ph thông báo thụ lý, hòa giải, giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Ph mặc dù vẫn đang cư trú tại địa phương nhưng không đến Tòa án tham gia hòa giải và phiên tòa. Từ những căn cứ trên cho thấy giữa bà D và ông Ph không thể trở lại chung sống với nhau, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận cho bà D ly hôn với ông Ph.

[3]- Về con chung: Bà D và ông Ph có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Thủy Ng, sinh ngày 02/12/2011, bà D đang trực tiếp nuôi dưỡng, bảo đảm về mọi mặt, phát triển bình thường và căn cứ vào nguyện vọng của cháu Ng muốn ở với mẹ, vì vậy giao cháu Ng cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng. Bà D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến.

[4]- Về tài sản chung và nợ chung: Bà D và ông Ph không yêu cầu nên không xét đến.

[5]- Về án phí: Bà D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28. Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lệ D đối với ông Huỳnh Thế Ph. Bà Nguyễn Thị Lệ D được ly hôn với ông Huỳnh Thế Ph.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Lệ D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Ngọc Thủy Ng, sinh ngày 02/12/2011. Bà Nguyễn Thị Lệ D không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét đến.

Ông Huỳnh Thế Ph được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Lệ D phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002526, ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; bà D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(đối với người vắng mặt thời hạn 15 ngày tính từ ngày được tổng đạt bản án) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- UBND phường Phước Nguyên,
TP. Bà Rịa, T.Bà Rịa Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA**

Nguyễn Trọng Anh